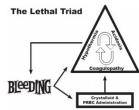
ĐỀ NGOẠI NỘI TRÚ 2017 Đề 120 câu — Thời gian thi 90 phút Mã đề 7052

- 1 Đặc trưng của giai đoạn viêm trong quá trình lành vết thương là:
 - A. Tăng tính thấm mạch máu. ←
 - B. Di chuyển tế bào viêm ra khỏi vết thương.
 - C. Úc chế sản xuất chất trung gian và các yếu tố tăng trưởng.
 - D. Bất hoạt của tế bào viêm tại nơi vết thương.
 - E. Bạch cầu đa nhân trung tính đến vết thương sau cùng.
- 2 Tình huống nhiễm trùng vết thương: ...
 - A. Có mủ lớp cơ (hay Độ 3)*
 - В. ..
- 3 Điều trị sau khi bị phơi nhiễm HIV, thời gian tối ưu hiệu quả:
 - A. Sau 1-2h đầu*
 - B. ...
- 4 Kết quả XN đông cầm máu nào sau đây phù hợp với bênh nhân Hemophilia A
 - A. TQ: 10 giây, TCK: 120 giây*
 - B. TQ: 35 giây, TCK: 32 giây
 - C. TQ: 30 giây, TCK: 110 giây
 - D. TQ: 13 giây, TCK: 35 giây
 - E. TQ: 10 giây, TCK: 25 giây
- 5 Kết quả xét nghiệm đông cầm máu nào sau đây phù hợp với bệnh nhân thiếu yếu tố VII bẩm sinh:
 - A. TQ: 12 giây, TCK: 120 giây
 - B. TQ: 35 giây, TCK: 32 giây*
 - C. TQ: 30 giây, TCK: 110 giây
 - D. TQ: 13 giây, TCK: 35 giây
 - E. TQ: 10 giây, TCK: 25 giây
- 6 Kết quả xét nghiệm đông cầm máu nào sau đây phù hợp với bệnh nhân tắc mật kéo dài (thiếu vitamin K)
 - A. TQ: 12 giây, TCK: 120 giây
 - B. TQ: 35 giây, TCK: 32 giây
 - C. TQ: 30 giây, TCK: 110 giây*
 - D. TQ: 13 giây, TCK: 35 giây
 - E. TQ: 10 giây, TCK: 25 giây
- 7 Dùng corticoid lâu dài ảnh hưởng đến vấn đề gì trong ngoại khoa:
 - A. Hôi chứng Cushing
 - B. Nhiễm trùng*
 - C. Suy thương thân man
 - D. .
- 8 Siêu âm FAST nhằm mục đích tìm, chon câu SAI:

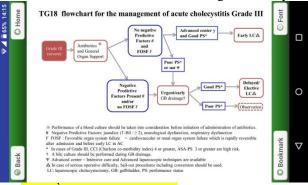


- A. Tràn dịch màng tim
- B. Đo lượng dịch ổ bụng
- C. Vỡ gan
- D. Võ lách
- E. Tràn dịch màng phổi * (E-FAST)
- 9 Bô ba tử vong trong sốc chấn thương:



- A. Rối loạn đông máu, hạ thân nhiệt, toan chuyển hóa*
- B. ...
- 10 Dich truyền sử dung đầu tiên trong sốc chấn thương:
 - A. Dung dịch tinh thể*
 - B. Dung dich keo
 - C. Máu
 - D. ...
- 11 THLS: Nam, 30 tuổi, té xe, đập ngực bụng xuống đường, bất tỉnh, vô viện tỉnh lại (hình như vậy), khám tỉnh táo, HA 80/60,... Giờ làm gì đầu tiên:
 - A. Đặt NKQ
 - B. Lập 2 đường truyền*
 - C. Siêu âm FAST
 - D. CT-scan bung
 - E. Mổ cấp cứu
- 12 CCĐ chụp CT scan trong CTB, chọn câu SAI: (hình như vậy, câu này không khó)
 - A. Huyết động không ổn định*
 - В. ...
- 13 Chấn thương bụng để bỏ sót cơ quan nào: bỏ sót thương tổn có thể xảy ra với các vết thương cơ hoành, tá tràng mặt sau tụy, và đại trực tràng đoạn cố định
 - A. Tá tràng*
 - B. Gan
 - C. Lách
 - D. Ruột non
 - E. Võ bàng quang dưới phúc mạc
- 14 Chẩn thương bụng, cận lâm săng nào khẳng định chẩn đoán chảy máu trong ổ bụng: siêu âm bụng là biện pháp đầu tay CĐ' máu chảy trong ổ bụng, có thể phát hiện các tụ dịch dù rất ít khoảng 250mL ở vùng dưới gan/ túi Morison hay ở rãnh đại tràng thành bụng và ở túi cùng douglas, nếu thực hiện tốt có thể thay thế biện pháp chọc dò/ chọc rửa ổ bụng. Trong TH ko trang bị máy SA hay tình trạng BN ko phù hợp với KQ SA, chọc dò hay chọc rửa ổ bung có thể được CĐ.
 - A. Chọc dò ra máu không đông*
 - B. ...
- 15 CLS nhạy nhất chẩn đoán hơi trong ổ bụng:
 - A. CT scan
 - B. Xquang*
 - C. ...
- 16 Tổn thương tụy cần chú ý điều gì nhất:
 - A. Có đứt ống tụy không*
 - B. ...
- 17 Loại nào dễ gây nhiễm trùng mô mềm:
 - A. Lao*
 - B. U tuyến bã
 - C. U mõ
 - D. ...
- 18 Cận lâm sàng phân độ Xơ gan:
 - A. Fibroscan*
 - B. ...
- 19 Điều trị sán lá gan:
 - A. Triclabendazone*

- B. Metronidazol
- C. Cepha III
- D. Chọc hút dẫn lưu
- E. Emetin
- 20 Điều trị apxe gan 8*8cm ở sát bề mặt gan:
 - A. Kháng sinh và chọc hút dẫn lưu*
 - B. Chỉ dùng kháng sinh
 - C. Chỉ dẫn lưu
 - D. Phẫu thuật cắt...
 - E. ...
- 21 Bệnh nhân viêm túi mật Grade 3 xử trí gì theo Tokyo Guidelines 2013:



- A. Hồi sức và kháng sinh*
- B. Dẫn lưu túi mật qua da
- C. ...
- 22 THLS điển hình: Viêm đường mật cấp do sỏi
- 23 Tiêu chuẩn siêu âm nào của viêm túi mật không đúng: (1) dày thành túi mật >=5mm, (2) túi mật căng to, (3) debris echo, (4) DH Murphy trên SA, (5) gas imaging, (6) tụ dịch quanh túi mật
 - A. Túi mât căng to
 - B. Khí trong thành
 - C. Tách lớp thành túi mật*
 - D. ...
- 24 Kiểm tra sót sỏi **trong** mổ, chọn câu sai:
 - A. XQ đường mật qua đường hầm Kehr*
 - B. XQ đường mật qua ống túi mật
 - C. XQ đường mật qua ống mật chủ
 - D. Nội soi đường mật qua ống túi mật
 - E. Nội soi đường mật qua ống mật chủ
- 25 Phương tiên chẩn đoán sỏi trong gan tốt nhất:
 - A. MRI*
 - B. CT-scan
 - C. XQ đường mật
 - D. ..
- 26 Dẫn lưu đường mật nào về lâu dài ảnh hưởng tổng trạng bệnh nhân nhất:
 - A. DLĐM qua da*
 - B. ...
- 27 THLS: Nam/Nữ, x tuổi, ... đại khái không sởi túi mật, đường mật dãn 7mm, có sởi đoạn cuối ống mật chủ 1,5cm*1,5cm. Xử trí gì:
 - A. ERCP lấy sỏi*
 - B. ...
- 28 THLS: Nữ, lớn tuổi, đau HS phải mấy ngày, nay vô khám bụng đề kháng một phần tư trên phải, có biểu hiện sốc, siêu âm (hình như dấu hiệu hoại tử). Chẩn đoán:

A. Sốc nhiễm trùng*

B. ...

40 Hẹp môn vị, chọn câu SAI:

A. Nôn vị đắng*

at 29Y11
A. Viêm túi mật cấp biến chứng viêm túi mật hoại tử, sốc nhiễm trùng*
B
U nào không gây túi mật to:
A. U rồn gan*
B
Sỏi nào không gây vàng da:
A. Đoạn gần OMC
B. Đoạn xa OMC
C. Ngã ba gan 1 bên*
D. Ngã ba gan 2 bên
E. Dường mật trong gan
Mổ cắt túi mật sợ biến chứng gì nhất:
A. Tổn thương đường mật*
В
Tại sao vấn đề chẳn đoán và điều trị sỏi hiện nay khó khăn:
A. Vì sỏi thường kết hợp nhiều vị trí khác nhau*
В
Triệu chứng thường gặp trong viêm ruột thừa thể tiểu khung:
A. Tiểu lắt nhắt*
B. Tiêu chảy
C
Viêm ruột thừa sau manh tràng thường đau ở đâu:
A. Điểm trên mào chậu*
В
Nữ, 24 tuổi, gần đến ngày kinh, đau hố chậu phải, Chẩn đoán ít nghĩ đến nhất:
A. Viêm ruột thừa
B. Viêm túi thừa*
C. Nang hoàng thể xuất huyết
D. Xuất huyết giữa kỳ kinh
E. Viêm phần phụ
THLS: Nữ, x tuổi, bệnh cảnh đau hố chậu phải, ấn đề kháng, sốt, tiết dịch âm đạo hôi, Chẩn đoán nghĩ
nhiều:
A. Viêm phần phụ*
B. Viêm ruột thừa
C
Nam, ? tuổi, đau hố chậu phải 5-7 ngày, mấy ngày đầu đau, tự mua kháng sinh uống thì đỡ, 2 ngày gần đây
đau nhiều hơn, nhập viện, khám triệu chứng nhiễm trùng, ấn đau hố chậu phải, khối cứng, giới hạn rõ. Chẩn
đoán gì:
A. Áp xe ruột thừa*
B. Đám quánh ruột thừa
C. Viêm ruột thừa cấp
D
Trong CTB, VTB, chỉ định CT nhằm mục địch, chọn câu SAI:
A. Chẩn đoán vỡ tạng rỗng*

39 BN té xe vô viện,... sau 20ph có biểu hiện sốc, nguyên nhân của sốc có thể là, chọn câu SAI:

- В. ...
- 41 Triêu chứng của u da dày, chon câu SAI:
 - A. Nôn không kèm buồn nôn*
 - B. ...
- 42 Forrest 1b, nghĩa là:
 - A. Máu chảy rỉ rả*
 - В. ...
- 43 Điều tri XHTH trên có sốc, câu nào SAI:
 - A. Truyền PPI
 - B. Lập đường truyền
 - C. Truyền máu cùng nhóm
 - D. ..
- 44 THLS: Nam/Nữ, x tuổi, đau bụng đột ngột, khám ..., XQuang không thấy bóng hơi dạ dày, làm gì tiếp theo, chọn câu SAI:
 - A. Thử amylase máu
 - B. Nội soi dạ dày chẩn đoán
 - C. ...
- 45 THLS: Nữ, trẻ, nuốt nghẹn, đặc biệt với thức ăn lạnh và lỏng. Soi thực quản viêm đỏ. Chẩn đoán:
 - A. Co thắt tâm vi*
 - B. ...
- 46 U dạ dày, dính gan, có 2 hạch, chưa thấy di căn, phân độ TNM:

T1a: niêm, T1b: dưới niêm, T2: cơ, T3: dưới thanh mạc, T4a: PM tạng, T4b: các cơ quanh lân cận

N1: 1-2 hach, N2: 3-6 hach, N3a: 7-15 hach, N3b: >15 hach

M0, M1

	N0	N1	N2	N3	M1
T0	0				
T1	IA	IB	IIA	<mark>IIB</mark>	IV
T2	IB	IIA	IIB	ШA	IV
Т3	ΠA	IIB	ШA	IIIB	IV
T4a	IIB	ШA	$\overline{\mathbf{IIIB}}$	IIIC	IV
T4b	IIIB	IIIB	IIIC	IIIC	IV

- A. T4b,N1,Mx*
- B. T4a,N1,Mx
- C. T3,N2,Mx
- D. T3,N1,Mx
- E. T3,N2,MO
- 47 THLS: Nam, già, hút thuốc lá, nuốt nghen. Chẩn đoán
 - A. K thực quản*
 - В. ...
- 48 THLS: Nam, 50-70 tuổi, đã cắt 2/3 dạ dày cho u dạ dày, sau cắt không hóa trị. 2 năm nay, sụt cân, ăn uống kém, nay vô có vàng da, biểu hiện tắc ruột... (Đại loại vậy). Chẩn đoán:
 - A. U dạ dày di căn*
 - B. U đại tràng
 - C. ...
- 49 THLS: Nam, trẻ, đang đói, đột ngột đau bụng, sau 2h nhập viện, nghĩ nhiều thủng dạ dày. Điều trị như thế nào:
 - A. Khâu lỗ thủng qua nội soi*
 - B. ...
- 50 Thủng dạ dày tá tràng thường biểu hiện co cứng bụng, đau dữ dội. Trên lâm sàng còn một bệnh cũng tương tự như vậy:

		Viêm tụy cấp*
<i>~</i> 1	B.	
51		ống nào có thể gặp trong thủng dạ dày tá tràng:
		Đột ngột đau thượng vị, sau đó giảm dần, đau khu trú hố chậu phải*
50	B.	
32		ứng thường xảy ra sau mỗ viêm phúc mạc toàn thể do viêm ruột thừa: (nhiễm trùng vết mỗ)
		Chảy máu
		Áp xe tồn lưu*
		Nhiễm trùng
50	D.	
53		thành bụng hay gặp trong những trường hợp, chọn câu SAI:
		Phụ nữ sinh đẻ nhiều, người già *
	В.	
		iễn hình: U quanh bóng Vater
55		bóng Vater gặp nhiều nhất ở:
		Đầu tụy*
	В.	•••
56		tuôi tụy, điều trị gì: [K đầu tụy, mỏm móc; PT cắt khối tá tụy - Whipple hoặc cắt toàn bộ tụy vì 30-
		nhiều ổ]; [K thân, đuôi tụy: cắt tụy xa + cắt lách]
		Cắt thân đuôi tụy*
		Cắt toàn bộ tụy
		Whipple
	D.	
57		Lớn tuổi, sụt cân, vàng da, triệu chứng không phù hợp cho K tụy:
	A.	Da xanh niêm nhạt*
	В.	
58		ào được chứng minh là tăng thời gian sống còn trong điều trị HCC:
	A.	Doxorubicin
		5-FU
	C.	Sorafenib (stage C)
	D.	
59		Đại loại là u gan vỡ. Xử trí gì:
		TAE
	B.	Mở bụng chèn gạc cầm máu*
	C.	
60		iần chẩn đoán HCC trên CT:
	A.	Bắt thuốc thì động mạch, thải thuốc thì tĩnh mạch so với nhu mô bình thường*
	B.	
61	U gan ác	c tính thường gặp thứ 2 sau HCC:
	A.	Sarcoma
		Adenoma
	C.	CCC*
	D.	Lymphoma
	E.	FNH
62	Điều trị	K gan triệt để ngoài cắt gan còn có:
	A.	RFA*
	B.	···
63	Chống c	hỉ định của RFA: sống <6m, suy gan, tăng áp lực TM cửa, tinh thần ko ổn định, bệnh hô hấp nặng;
	CCĐ tươ	ơng đối: u >5cm, >4 u, u xâm lấn mạch máu lớn, , màng tim, cơ hoành. CCĐ của PEI: báng bụng

nhiều, rối loạn đông máu, vàng da tắc mật

- A. U trong sâu
- B. Báng bụng
- C. ...
- 64 U gan có chỉ định cắt gan, chọn câu SAI: chưa di căn xa, chưa thuyên tắc TM cửa (hoặc có nhưng có thể cắt trọn với u), Child A, TC >=100k, bilirubin <=1,2mg/dL, TM cửa ko dãn hoặc dãn độ 1, V gan bảo tồn >= 30-50% V gan chuẩn
 - A. Child C*
 - B. ...
- 65 Ung thư gan do siêu vi C khác siêu vi B ở đặc điểm:
 - A. Chức năng gan kém hơn
 - В. ...
- 66 Ung thư biểu mô gai khác ung thư biểu mô tuyến ở đặc điểm:
 - A. Nhạy với xạ trị*
 - B. Không di căn hạch
 - C
- 67 THLS: Nam, 70 tuổi, ung thư biểu mô gai ống hậu môn, chưa biểu hiện tắc ruột
 - A. Hóa trị
 - B. Xa tri
 - C. Phẫu thuật Miles*
 - D. Phẫu thuật Hartmann
 - E. ..
- 68 Tại sao u đại tràng phải cắt theo mạch máu: tôn trọng kĩ thuật cách ly ko đụng u: cắt các nhánh ĐM TM tại góc và 2 đầu ruột trước khi cắt mạc treo và khối u
 - A. Lấy trọn hạch
 - B. Đảm bảo diện cắt an toàn trên dưới u*
 - C. ...
- 69 U đại tràng lên, có tắc ruột, điều trị hiện nay thường là: trong tắc ruột do UTĐT P thường có thể nối ngay, nhưng tắc ruột do UTĐT T thì hạn chế nối ngay vì thường dễ bục, chỉ nối khi thực hiện PP tưới rửa ĐT thật tốt trong mô. Khi ko có đk cắt ĐT cấp cứu thì đưa ĐT trước u làm HMNT và cắt bỏ ĐT sau vài tuần
 - A. Cắt đại tràng phải, nối 1 thì*
 - B. Cắt đại tràng phải, đưa 2 đầu ra da, nối thì 2
 - C. Cắt toàn bô đại tràng
 - D. ...
- 70 Poly nguy cơ hóa ác cao nhất:
 - A. Polyp tuyến nhánh*
 - B. Polyp tuyến nhánh-ống
 - C. Polyp tuyến ống
 - D. ...
- 71 THLS: Nữ, x tuổi (trẻ), có nhiều polyp ở ..., ..., khám nhiều nốt sắc tố ở môi, miệng,.... Tiền căn gia đình có me bi ung thư đai tràng ... Chẩn đoán:
 - A. Hội chứng Peutz-Jeghers*
 - В. ...
- 72 BN lớn tuổi, biểu hiện bán tắc ruột, chuẩn bị đại tràng như thế nào: chế độ ăn lỏng dần (cháo, soup/ 3d, sữa/ 2d, nước đường/ 1d), thut tháo liên tiếp 3d đến nước trong hoặc fortrans 1d (CCĐ: doa thủng, tắc ruột)
 - A. Thut tháo*
 - B. Fleet soda
 - C. Fleet enema
 - D. Uống fortran
 - E. Nhin ăn 1 ngày
- 73 Ung thư đại tràng lên chưa biến chứng,..., hưởng xử trí hiện nay:

gđ0: cắt rông tại chỗ hoặc cắt polype với bờ an toàn gđ1+2: cắt đoan ĐT +/- hóa hỗ trơ nếu có YTNC (u gây tắc/ thủng, T4b, xâm nhiễm mạch máu, BH, TK, biệt hóa kém, khảo sát hạch ko đủ <12) gđ3: cắt đoan ĐT + hóa hỗ trơ gđ4: căn bản là hóa tri

- A. Hóa tri tân hỗ trơ trước mổ, sau đó phẫu thuật cắt đại tràng phải
- B. Cắt đại tràng phải, hóa tri sau mổ*
- C. ...
- 74 Ung thư đai tràng lên, có di căn ha phân thủy II (hay III),..., hướng xử trí hiện nay:
 - A. Hóa tri hỗ trơ*
 - B. Cắt đại tràng phải, thùy gan trái, hóa trị sau mổ
 - C. Cắt đại tràng phải, hóa tri sau mổ
- 75 Tổn thường gặp trong cắt đại tràng Phải, không gặp trong cắt đại tràng trái: trong PT cắt ĐT P, khi bóc tách mạc Todd dính vào sau với tá tràng, niệu quản P, TMC dưới nhất là khi u to, xâm lấn, dễ tổn thương: rách tá tràng, tổn thương niêu quản P (đứt, khâu thắt), rách TM chủ dưới/ trong PT cắt ĐT T, tai biến PT là vỡ lách, tổn thương niệu quản T (đứt, khâu thắt)/ **cắt ĐT ngang:** tổn thương tá tràng, tụy hiếm xảy ra/ **cắt ĐT sigma:** tổn thương niệu quản T, ĐM TM hạ vị
 - A. Tá tràng*
 - B. Niệu quản
 - C. Thận
 - D. ...
- 76 THLS: Nam, 70 tuổi, tiền căn táo bón kinh niên, không gì khác nữa (hình như vây), đau hố châu trái, có sốt (hình như vậy)... Chẩn đoán:
 - A. Viêm túi thừa*
 - B. Ung thư đại tràng
 - C. ...
- 77 Việm túi thừa sợ nhất biến chứng gì:
 - A. ...
 - B. ...
 - C. ...
 - D. Ung thư hóa
 - E. Thung*
- 78 Áp xe hình móng ngựa gặp ở vị trí nào:

abcès dưới niêm mac: ko phát triển vào sâu mà xu hướng vỡ vào OHM

abcès giữa các cơ thắt: loại thấp nằm gầm rìa hâu môn, sát bờ đưới cơ thắt ngoài; loại cao qua cơ thắt ngoài mở vào hố ngồi hâu môn hay qua cơ thắt trong mở vào lòng trực tràng

abcès hố ngồi trực tràng: phát triển nhanh ra trước, ra sau và sang bên đối diện tạo abcès hình móng ngựa abcès khoang chậu hông trực tràng: nằm trên cơ nâng hậu môn, từ hố ngồi hậu môn vỡ lên hay thứ phát sau nhiễm trùng các cơ quan trong ổ bung dưới, loại này ít gặp

- A. Áp xe hố ngồi hâu môn*
- B. Áp xe khoang trên cơ nâng
- C. Áp xe khoang sau hậu môn
- D. ...
- 79 Trường hợp nào xài kháng sinh dự phòng:

sạch:	sạch-nhiễm:	nhiễm:	bẩn:
ko ct,	thông vào đường th-hh	gián đoạn lớn về kt,	ntrùng cấp ko có mủ,
ko viêm,	nhưng ko chảy dịch ra	trào dịch từ đường tiêu	cắt ngang qua mô sạch
ko gián đoạn kt,	nhiều	hóa ra nhiều,	để dẫn lưu mủ,
ko thông vào đường hh-		vt do ct, còn mới,	vt do ct có mô hoại tử,

th-tn-sd	thông vào đường niệu	vật lạ, nhiễm phân, trì
	hay mật có nt/ dịch mật	hoãn tx
	nhiễm trùng	

- A. Cắt túi mật nội soi* (sạch nhiễm)
- B. Khâu thủng dạ dày tá tràng (nhiễm, bẩn)
- C. ...
- 80 Ở bệnh nhân tắc ruột, dấu hiệu nào trên XQ bụng đứng không sửa soạn chứng tỏ ứ đọng dịch trong lòng ruột nhiều?
 - A. Dịch giữa các quai ruột
 - B. Da dày dãn to
 - C. Quai ruột dãn to
 - D. Mực nước hơi rõ
 - E. Chuỗi tràng hạt*
- 81 THLS: Nam, x tuổi, không nhớ lắm, đại loại là đã mổ tắc ruột do dính 2 lần (hình như vậy), lần này vô bệnh cảnh tắc ruột trở lại (nghĩ tắc ruột do dính lại), xử trí như thế nào:
 - A. Điều trị nội khoa trong 24-48h, nếu không đỡ thì mổ*
 - B. Điều trị nội khoa trong 12h sau đó mổ
 - C. Mổ ngay
 - D. ...
- 82 Yếu tố nguy cơ tắc ruột do dính, chọn câu SAI:
 - A. Đụng chạm ruột nhiều
 - B. Đại tràng dài*
 - C. ...
- 83 Mổ thoát vị bẹn bằng mảnh ghép nhân tạo, sợ biến chứng gì nhất:
 - A. Nhiễm trùng mảnh ghép*
 - B
- 84 Thoát vị nào dễ biến chứng nghẹt, chọn câu SAI:
 - A. TVB gián tiếp
 - B. TVB trực tiếp*
 - C. TV đùi
 - D. TV bit
 - E. TV rốn
- 85 Thoát vị bịt thường gặp ở:
 - A. Phụ nữ trẻ, mập
 - B. Phụ nữ già, gầy*
 - C. Phụ nữ mập, đẻ nhiều
 - D. ..
- 86 THLS: Nam, x tuổi, có khối ở bẹn, khối hình tròn, nghiệm pháp chẹn lỗ bẹn sâu dương tính. Chẩn đoán:
 - A. TVB trực tiếp*
 - B. TVB gián tiếp
 - C. TV đùi
 - D. ...
- 87 Cấu trúc nào phân chia thoát vị ben trực tiếp và gián tiếp:
 - A. ĐM thượng vị nông
 - B. ĐM thượng vị dưới*
 - C. Dây chẳng ben
 - D. ..
- 88 THLS: Nam, đại loại khối thoát vị bẹn gián tiếp xuống bìu, 2h, đau chói,... Khám ấn đau chói, đẩy không lên,... Xử trí:
 - A. Cố gắng đẩy lên
 - B. Mổ khẩn*
 - C. ...
- 89 Khử trùng phòng mổ bằng:

A. Tia tử ngoại

B. Tia hồng ngoại*

C. ...

90 CHĮU @@

ĐỀ SINH LÝ NỘI TRÚ 2017 Đề 100 câu – Thời gian thi: 60 phút Mã đề 7011

Mỗi chương 25 câu.

Một phần kha khá giống sách trắc nghiệm sinh lí 2017.

Nhưng a nghĩ mấy đứa nên học hiểu thì vô thi sẽ đỡ bị rối, như phần tiêu hóa chẳng hạn, đề giống sách nhưng đổi các ý cho đúng sai khác nhau, học hiểu và nhớ sẽ làm được.

Còn lại có một vài câu kiểu phân loại, bài không có trong đề cương mà vẫn ra.

Chương thận trong đề cương không có bài "Các phương pháp thăm dò chức năng thân", nhưng lúc thi vẫn ra vài câu về độ lọc cầu thận, tính C=UV/P, a nghĩ có lẽ do lấy đề mấy năm không ra sinh lí (Y09: thi Sinh DT, Y10: thi Hóa Sinh).

Chương hô hấp cũng ra vài câu trong 2 bài còn lại không nằm trong đề cương.

Tốt nhất nên đánh hết tất cả các câu trong sách trắc nghiệm sinh lí 2017 không chừa câu nào :3.

Câu 1 – 25: Phần tiêu hóa

- (chỉ nhớ) Gồm các câu 28, 30, 31, 32, 37, 39, 44, 45, 46, 49, 52, 54, 56, 59, 61, 62, 64, 65, 71, 74, 78, 79, không nhớ nữa.

Câu 26 - 50: Phần tim mạch

- (chỉ nhớ) Gồm các câu 1 (không có trong phần đề cương), 25, 28, 29, 30, 33, 34, 38, 39, 42, 43, 44, 45, 66, 70, 90, 92, 94, 95, 97 (câu tương tự), không nhớ nữa.
- Câu mới: Chon câu ĐÚNG về Tĩnh mạch trôn: A. Lấy từ tâm nhĩ phải. B. Họt cao hơn đông mạch. C...

Câu 51 – 75: Phần thận

(chỉ nhớ) Gồm các câu 11, 12, 21 (câu này a nghĩ C là ảnh hưởng nhiều nhất nên chọn C, còn D, E thấy vẫn đúng), 22, 23, 26, 30, 31, 32, 33, 43, 44, (từ 26 => 44: thuộc bài "Các phương pháp thăm dò chức năng thận"), 70, 71, 74, 75, 81, 85, 86, không nhớ nữa.

Câu 76 – 100: Phần hô hấp

- (chỉ nhớ) Gồm các câu 8, 10, 21, 24, 25, 31, 32, 33, 38 (tương tự, đổi số), 50, 51, 60, 66 (đổi đề là thể tích cặn cơ năng), 86 (tương tự), 93, 94, không nhớ nữa.
- Câu mới:
 - 92 Cho đề là CO₂ tăng từ 35mmHg đến 75mmHg thì thông khí phút thay đổi như thế nào, đáp án là 5 cái đồ thị, trục hoành là CO₂, trục tung là thông khí phút
 - A. Tỉ lê nghịch
 - B. Tỉ lê thuân
 - C. Ti lệ thuận nhưng lên nữa thì chạy ngang
 - D. Hình chữ U ngược
 - E. Không nhớ
 - 93 Cho áp suất màng phổi trc khi hít vào là -5mmHg, hỏi sao khí hít vào thì áp suất màng phổi là bao nhiều:
 - A. +3mmHg
 - B. +1mmHg
 - C. -1mmHg
 - D. -3mmHg
 - E. -7mmHg
 - 94 Cho 1 người có Hb là 10,5g/dl, hỏi trong 100ml máu Tĩnh mạch có bao nhiều lít O₂:

Giải: 1g Hb chứa 1,34ml O2 (hay 1,39ml) => 10.5 * 1,34 là V O₂ trong máu động mạch, qua mao mạch trao đổi $\frac{1}{4}$ lương O2, còn $\frac{3}{4}$ nên nhân 0,75. Vây 10.5 * 1,34 * 0,75 ra 10,5:

- A. 1,35ml
- B. 3,5ml
- C. 7ml
- D. 10,5ml
- E. 13,9ml
- 95 Cho hình giống như hình trên cùng trang 152 sách sinh lí 2016, từ trái qua phải là 3 đường A, B, C, trục tung là thể tích phổi (hình như vậy), trục hoành là áp suất phổi (hình như vậy), so sánh suất đàn của A, B, C:
 - A. A = B = C
 - $B. \quad A > B > C$
 - C. A < B < C
 - D. ...
- 96 Cho đề một bệnh nhân tổn thương 50% màng phế nang mao mạch (hình như vậy), phần còn lại có lớp dịch phế nang dày gấp đôi bình thường (hình như vậy, không nhớ lắm), hỏi khả năng khuếch tán của O₂ như thế nào:

(Câu này không biết giải, lụi 75%, nghe mấy bạn biết làm kêu đúng :v). $F = \frac{\Delta P.\pi.r^4}{8.\eta.l}$

- A. Giảm 25%
- B. Giảm 50%
- C. Giảm 75%
- D. Giảm 100%
- E. Giảm 150%
- 97 Nhồi máu não ảnh hưởng đến nhân Botzinger và vùng tiền nhân Botzinger (hình như vậy) sẽ ảnh hưởng thế nào đến hô hấp:

Câu trả lời:

https://www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc/articles/PMC3209964/

https://www.scientificamerican.com/.../meditations-calming-e.../

http://khampha.vn/.../bang-chung-ve-nhung-te-bao-giup-ban-giu...

- A. Tăng biên độ thở
- B. Tăng tần số thở
- C. Giảm biên đô thở
- D. Giảm tần số thở
- E. Ngừng thở
- 98 Tổn thương côt sống đoan C5-C6 ảnh hương thế nào tới hô hấp:
 - A. Không ảnh hường gì
 - B. Anh hưởng cơ hoành
 - C. ...
- 99 CHIU @@